

Số: **05/2021/QĐST-DS**

Nam Đàn, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 46/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm PS, xã NH, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm PS, xã NH, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm PS, xã NH, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Từ ngày 05/3/2021 đến ngày 31/8/2021 chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho anh Nguyễn Ngọc C và chị Hà Thị H tổng số tiền 93.000.000 đồng (Chín mươi ba triệu đồng), không tính lãi suất.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền 2.325.000 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Ngọc C và chị Nguyễn Thị H mỗi người chịu một nửa số tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền là 1.162.500 đồng (Một triệu một trăm

sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Anh Nguyễn Ngọc C được khấu trừ vào số tiền 2.975.000 đồng (Hai triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Ngọc C số tiền là 1.812.500 đồng (Một triệu tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0003394, ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được Thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lại